

Số: 04/ QĐ -BVP

Nam Định, ngày 27 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
(Về việc Quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2024)

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

- Căn cứ Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ/CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2007 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 71/2006/TT – BTC ngày 9/8/2006 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hiện hành của nhà nước.

- Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

- Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-SYT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Giám đốc Sở y tế Nam Định về việc giao dự toán NSNN năm 2024

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCKT Bệnh viện Phổi tỉnh Nam Định

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công khai Quyết toán NSNN năm 2024:Thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Phổi Tỉnh Nam Định.

Đường link: Benhvienvhoitinhnamdinh.vn (có mẫu kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Phòng Tài chính kế toán, phòng tổ chức hành chính, các khoa phòng bệnh viện và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này

Nơi nhận

- Các khoa phòng
- Lưu TCHC, VT.

PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN
PHÓ GIÁM ĐỐC



VŨ QUANG PHÚC

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN PHỒI

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Chương: 423

QUYẾT TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ- CP ngày 21/12 năm 2016 của Chính phủ chi tiết thi hành một số điều của luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi , bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách , các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
I	Tổng số thu	55.589.231.331	55.589.231.331		
1	Thu viện phí	54.311.608.011	54.311.608.011		
	Thu BHYT	47.071.327.431	47.071.327.431		
	Thu trực tiếp từ người bệnh	7.240.280.580	7.240.280.580		
2	Thu khác	1.183.887.212	1.183.887.212		
	Nhà thuốc	27.600.000	27.600.000		
	Coi xe	92.400.000	92.400.000		
	Nhà ăn	168.060.000	168.060.000		
	Điện nước học sinh	10.353.750	10.353.750		
	Thanh lý tài sản	2.510.000	2.510.000		
	Lãi tiền gửi	819.908.653	819.908.653		
	Thu khác	63.054.809	63.054.809		
3	Thu ngân sách cấp	93.736.108	93.736.108		
	Kinh phí không thường xuyên	25.000.000	25.000.000		
	Kinh phí CTMT	68.736.108	68.736.108		
4	Số thu nộp ngân sách	71.896.912	71.896.912		
	Nộp NSNN	71.896.912	71.896.912		
II	Tổng số chi	46.016.354.755	46.016.354.755		
1	Dự toán chi không thường xuyên	93.736.108	93.736.108		
	Kinh phí không thường xuyên	25.000.000	25.000.000		
	CTMT	68.736.108	68.736.108		
2	Nguồn viện phí	5.193.788.624	5.193.788.624		
	Chi thanh toán cá nhân	2.609.197.184	2.609.197.184		

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	2.562.139.570	2.562.139.570		
	Chi khác	22.451.870	22.451.870		
3	Nguồn BHYT	40.522.525.602	40.522.525.602		
	Chi thanh toán cá nhân	22.068.498.053	22.068.498.053		
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	13.938.323.435	13.938.323.435		
	Sửa chữa, duy tu tài sản	2.807.973.717	2.807.973.717		
	Chi khác	1.707.730.397	1.707.730.397		
4	Nguồn kinh phí khác	206.304.421	206.304.421		
	Thuế môn bài	1.000.000	1.000.000		
	Thuế đất	12.980.575	12.980.575		
	Chi phí lãi tiền gửi	1.856.800	1.856.800		
	Khấu hao tài sản	190.408.468	190.408.468		
	Chi phí khác	58.578	58.578		
III	Trích lập quỹ	9.500.979.664	9.500.979.664		
	Quỹ bổ sung thu nhập	3.595.846.878	3.595.846.878		
	Quỹ khen thưởng	399.538.541	399.538.541		
	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	3.315.006.594	3.315.006.594		
	Quỹ phúc lợi	1.997.692.710	1.997.692.710		
	Nguồn CCTL trích bù năm 2023	192.894.941	192.894.941		

Người lập biểu



Hoàng Thị Tàn

Ngày 27 tháng 03 năm 2025

PGĐ phụ trách bệnh viện



Vũ Quang Phúc